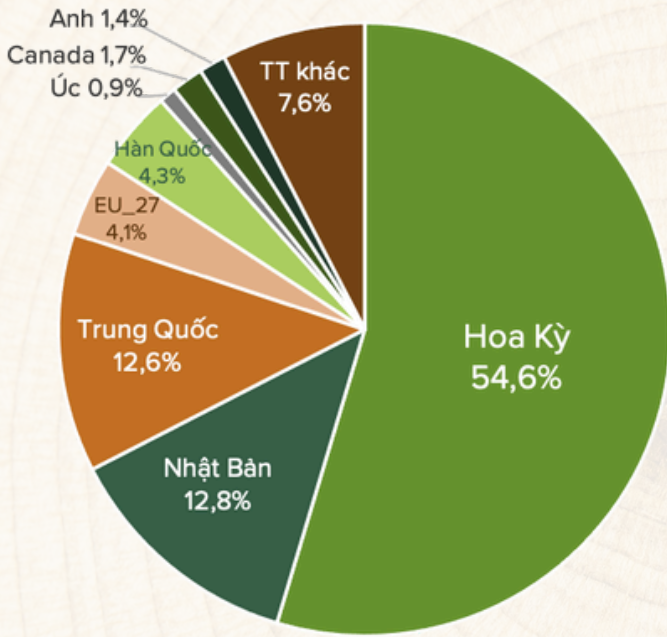


VIỆT NAM XUẤT KHẨU GỖ VÀ SẢN PHẨM GỖ NĂM 2025

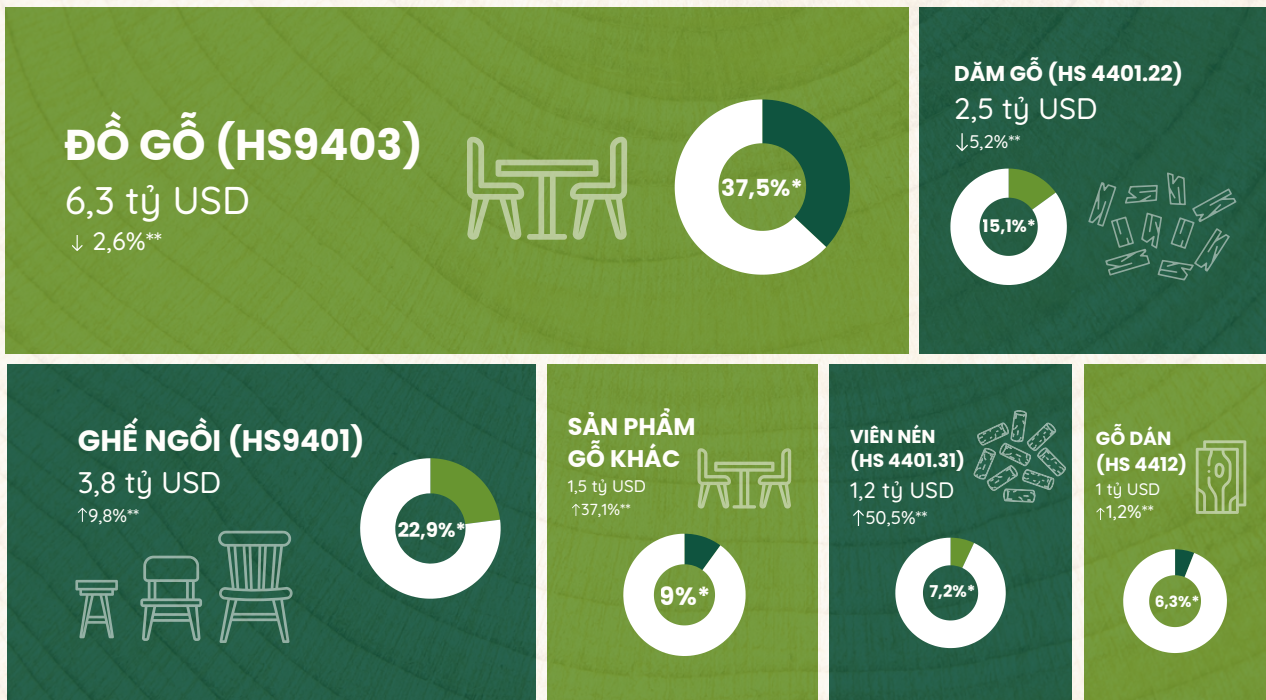
Tháng 3
2026



Năm 2025, kim ngạch xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ (G&SPG) của Việt Nam đạt **16,7 tỷ USD**, tăng **5,2%** so với năm 2024.

Việt Nam xuất khẩu G&SPG sang **171** quốc gia và vùng lãnh thổ. Năm thị trường trọng điểm là Hoa Kỳ, Nhật Bản, Trung Quốc, Hàn Quốc và EU. Kim ngạch xuất khẩu vào 5 thị trường này đạt trên **14,8 tỷ USD**, chiếm trên **88,4%** tổng kim ngạch xuất khẩu của cả ngành.

Kim ngạch và tỉ trọng xuất khẩu của một số mặt hàng chính



* Tỷ trọng trong tổng kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam sang tất cả các thị trường
** So với năm 2024

Nguồn: Số liệu thống kê của hải quan, tổng hợp bởi Nhóm nghiên cứu



Để biết thêm thông tin về các báo cáo khác, vui lòng truy cập website: mkrq.org hoặc quét mã QR

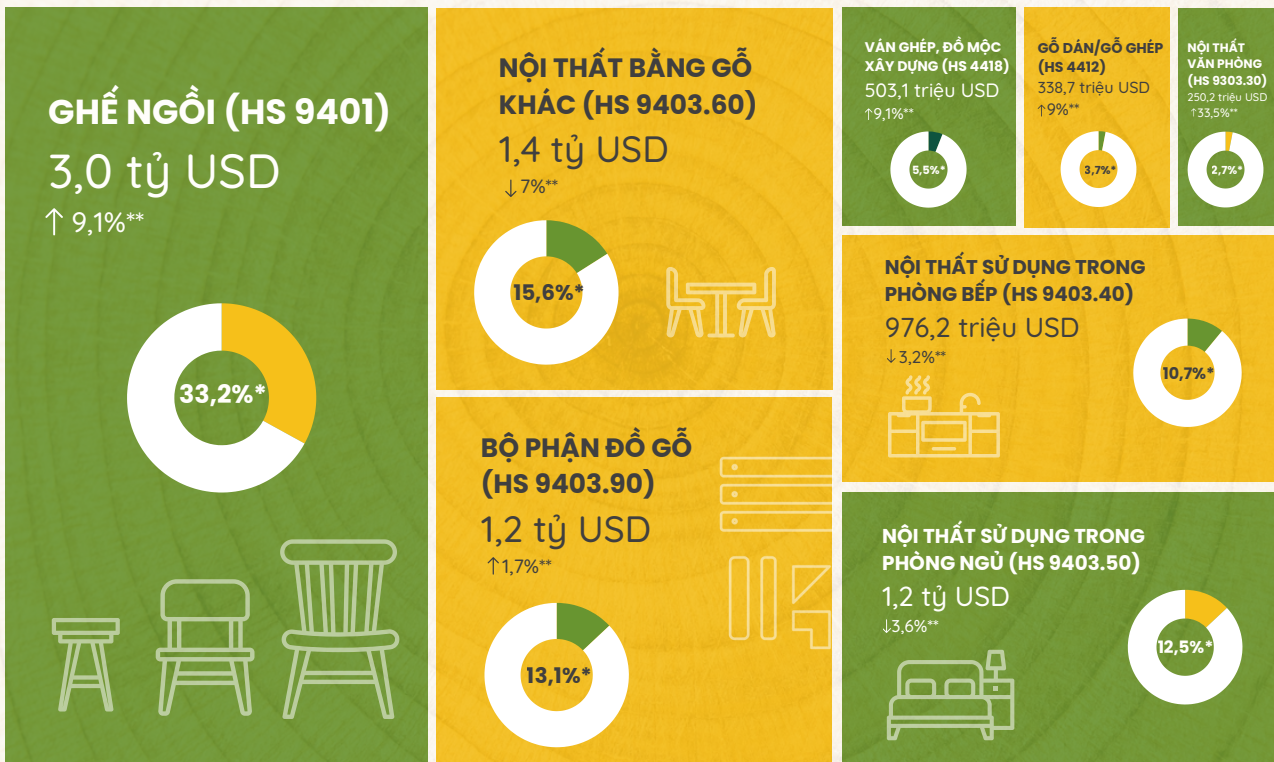
With support from



THƯƠNG MẠI GỖ VIỆT NAM – HOA KỲ NĂM 2025

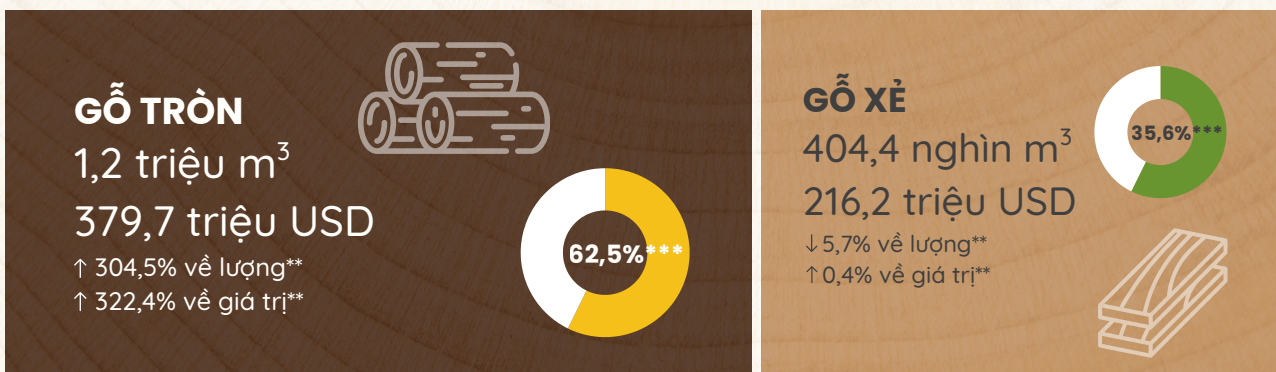
VIỆT NAM XUẤT KHẨU GỖ VÀ SẢN PHẨM GỖ SANG HOA KỲ

Năm 2025, kim ngạch xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ (G&SPG) của Việt Nam sang Hoa Kỳ đạt trên **9,1 tỷ USD**, chiếm trên **54,6%** tổng kim ngạch xuất khẩu của ngành vào tất cả các thị trường, tăng **3,7%** so với năm 2024. Kim ngạch và tỉ trọng xuất khẩu của một số mặt hàng chính bao gồm:



VIỆT NAM NHẬP KHẨU GỖ TRÒN VÀ XÈ TỪ HOA KỲ

Năm 2025, kim ngạch nhập khẩu G&SPG của Việt Nam từ Hoa Kỳ đạt trên **607,6 triệu USD**, chiếm 18,7% trong tổng kim ngạch nhập khẩu của Việt Nam từ tất cả các thị trường. Hai mặt hàng nhập khẩu quan trọng nhất là gỗ tròn và gỗ xẻ, với kim ngạch nhập khẩu hai mặt hàng này chiếm **98,1%** tổng kim ngạch nhập khẩu của Việt Nam từ thị trường này. Cụ thể:



* Tỷ trọng trong tổng kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam sang Hoa Kỳ

** So với năm 2024

*** Tỷ trọng trong tổng kim ngạch nhập khẩu của Việt Nam từ Hoa Kỳ

Nguồn: Số liệu thống kê của hải quan, tổng hợp bởi Nhóm nghiên cứu



Để biết thêm thông tin về các báo cáo khác, vui lòng truy cập website: mkrq.org hoặc quét mã QR

With support from

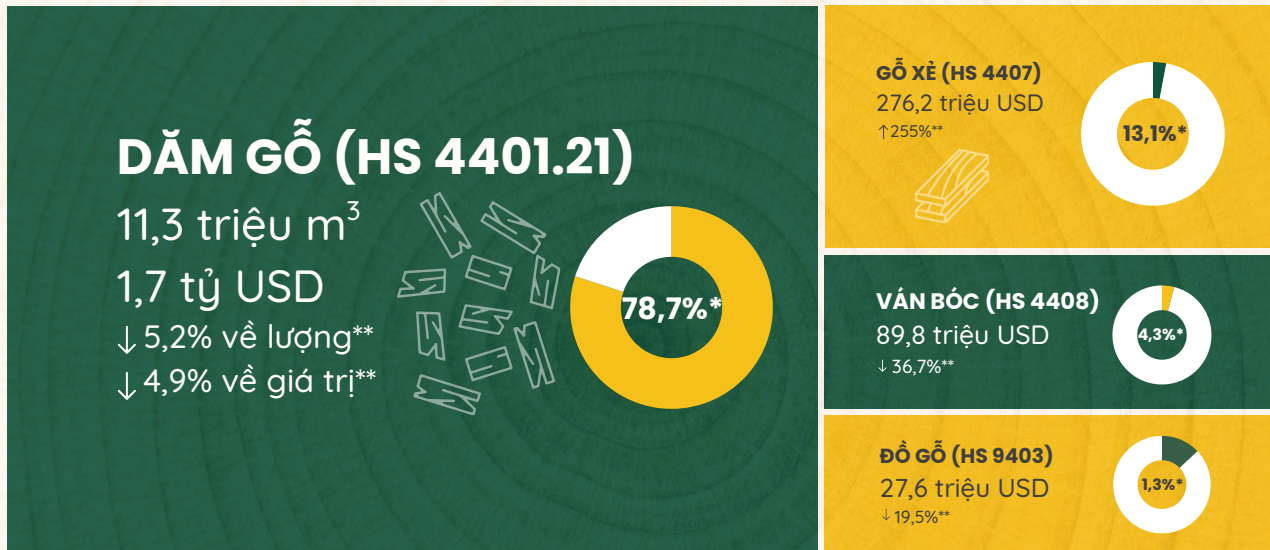


THƯƠNG MẠI GỖ

VIỆT NAM - TRUNG QUỐC NĂM 2025

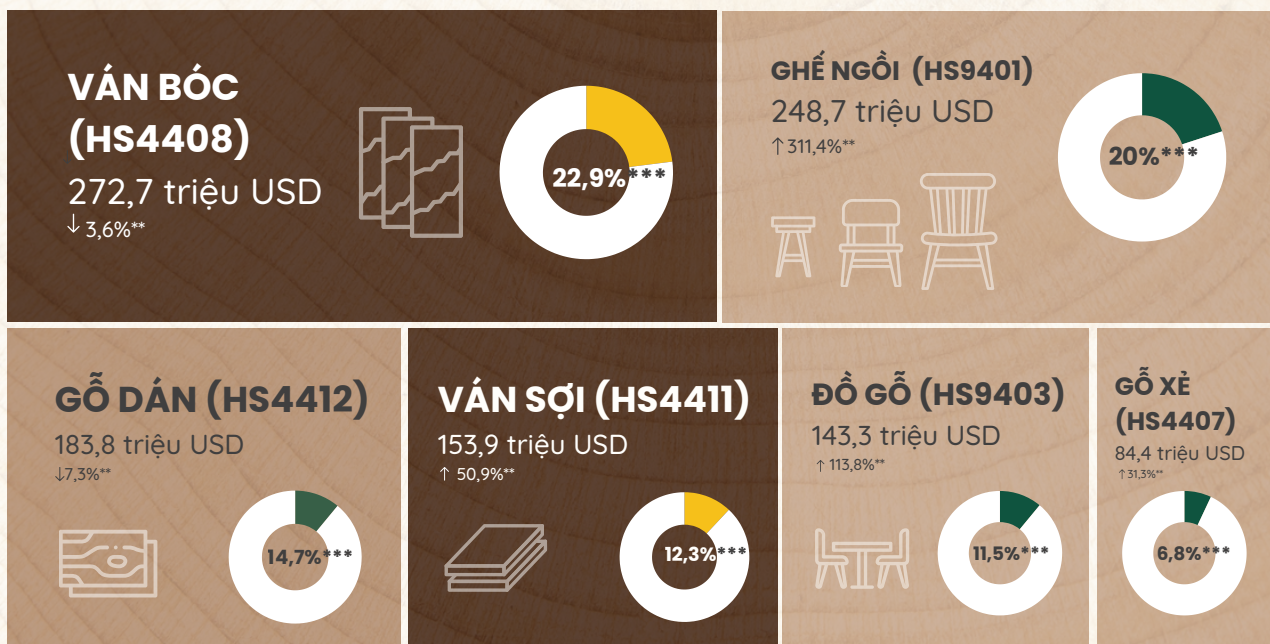
VIỆT NAM XUẤT KHẨU GỖ VÀ SẢN PHẨM GỖ SANG TRUNG QUỐC

Năm 2025, kim ngạch xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ (G&SPG) của Việt Nam sang Trung Quốc đạt **2,1 tỷ USD**, chiếm **12,6%** tổng kim ngạch xuất khẩu của ngành, **tăng 3,5%** so với năm 2024. Kim ngạch và tỉ trọng xuất khẩu của một số mặt hàng chính bao gồm:



VIỆT NAM NHẬP KHẨU GỖ VÀ SẢN PHẨM GỖ TỪ TRUNG QUỐC

Năm 2025, kim ngạch nhập khẩu G&SPG của Việt Nam từ Trung Quốc đạt gần **1,2 tỷ USD**, chiếm **38,3%** tổng kim ngạch nhập khẩu của ngành từ tất cả các thị trường, **tăng 13,7%** so với năm 2024. Kim ngạch và tỉ trọng nhập khẩu của một số mặt hàng chính bao gồm:



* Tỷ trọng trong tổng kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam sang Trung Quốc

** So với năm 2024

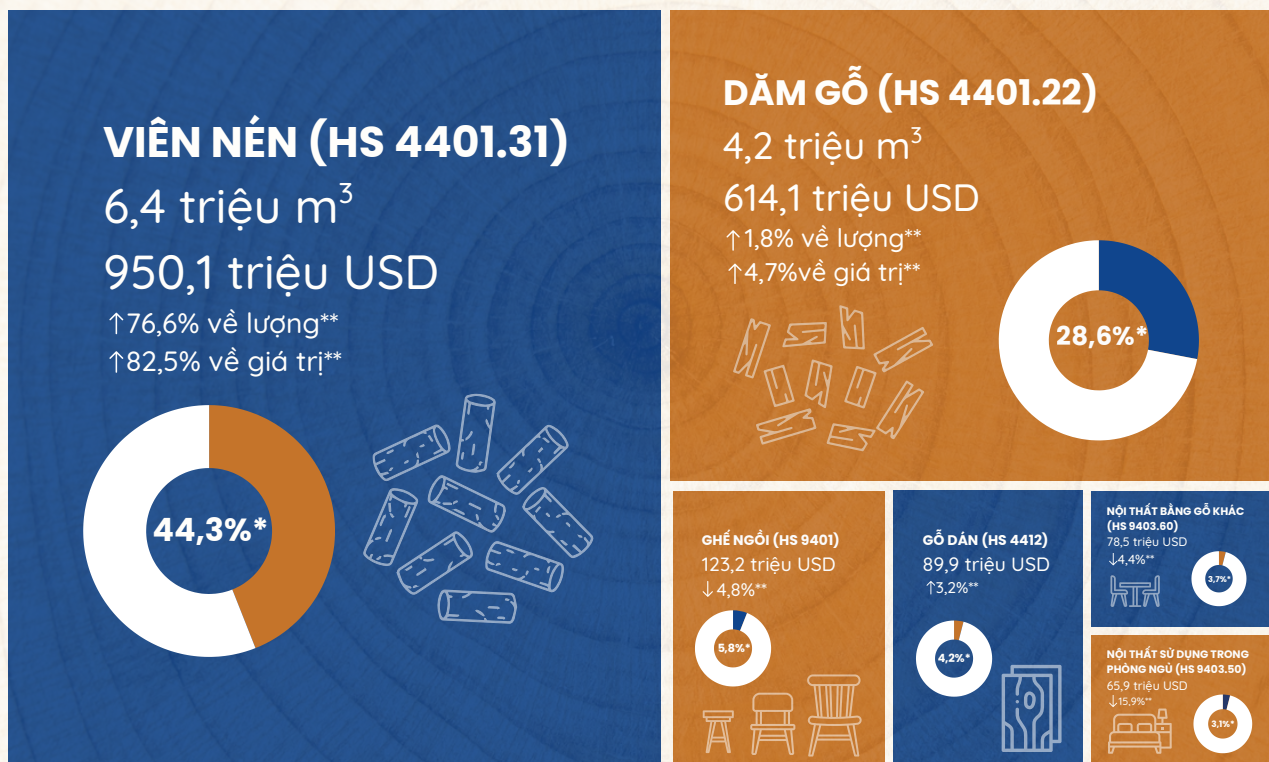
*** Tỷ trọng trong tổng kim ngạch nhập khẩu của Việt Nam từ Trung Quốc

Nguồn: Số liệu thống kê của hải quan, tổng hợp bởi Nhóm nghiên cứu



VIỆT NAM XUẤT KHẨU GỖ VÀ SẢN PHẨM GỖ SANG NHẬT BẢN

Năm 2025, kim ngạch xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ (G&SPG) của Việt Nam sang Nhật Bản đạt **2,1 tỷ USD**, chiếm **12,8%** tổng kim ngạch xuất khẩu của ngành, **tăng 24,6%** so với năm 2024. Kim ngạch và tỉ trọng xuất khẩu của một số mặt hàng chính bao gồm:



* Tỷ trọng trong tổng kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam sang Nhật Bản
** So với năm 2024

Kim ngạch xuất khẩu G&SPG hàng năm của Việt Nam vào Nhật Bản giai đoạn 2022 – 2025



Nguồn: Số liệu thống kê của hải quan, tổng hợp bởi Nhóm nghiên cứu



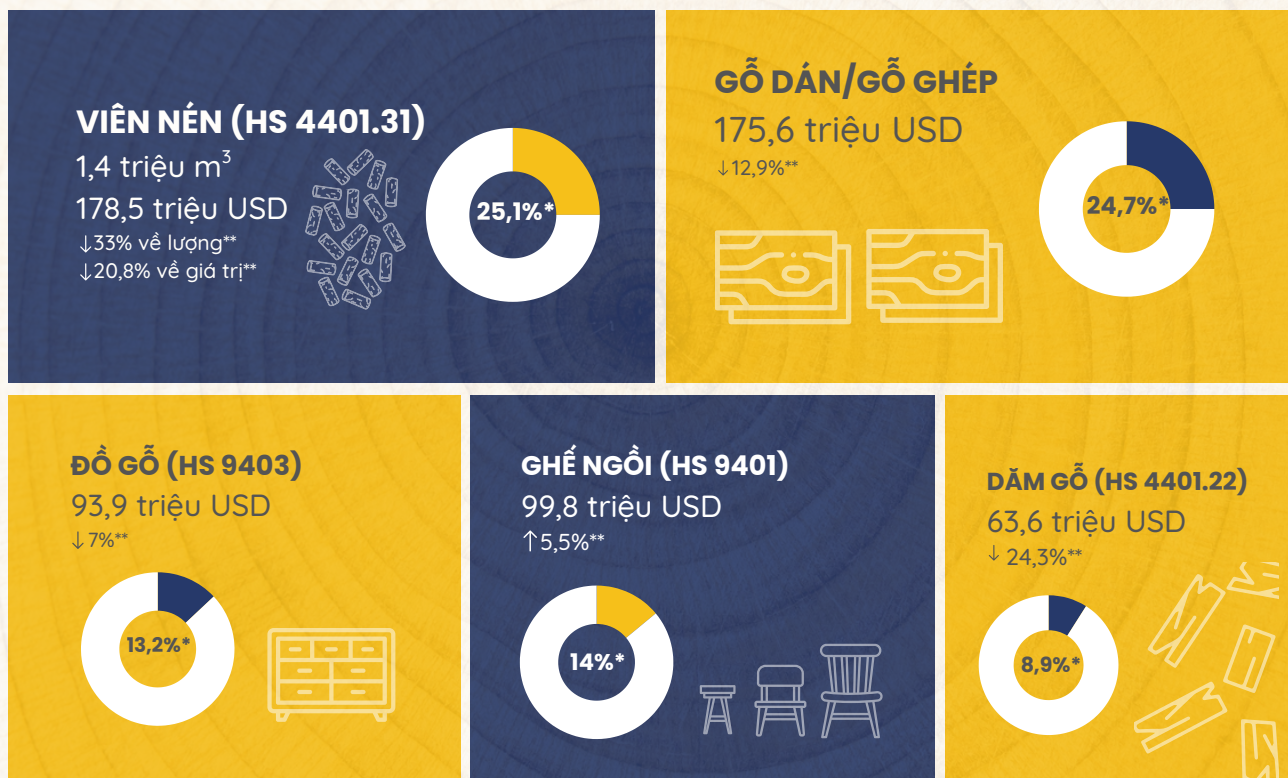
Để biết thêm thông tin về các báo cáo khác, vui lòng truy cập website: mkrq.org hoặc quét mã QR

With support from



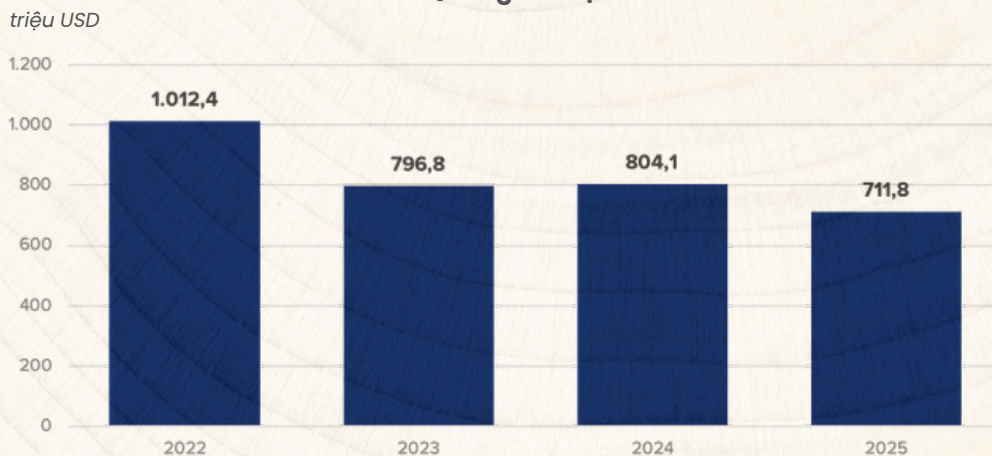
VIỆT NAM XUẤT KHẨU GỖ VÀ SẢN PHẨM GỖ SANG HÀN QUỐC

Năm 2025, kim ngạch xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ (G&SPG) của Việt Nam sang Hàn Quốc đạt **711,8 triệu USD**, chiếm **4,3%** tổng kim ngạch xuất khẩu của ngành, **giảm 11,5%** so với năm 2024. Kim ngạch và tỉ trọng xuất khẩu của một số mặt hàng chính bao gồm:



* Tỷ trọng trong tổng kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam sang Hàn Quốc
** So với năm 2024

Kim ngạch xuất khẩu G&SPG hàng năm của Việt Nam vào Hàn Quốc giai đoạn 2022 – 2025



Nguồn: Số liệu thống kê của hải quan, tổng hợp bởi Nhóm nghiên cứu



Để biết thêm thông tin về các báo cáo khác, vui lòng truy cập website: mkrq.org hoặc quét mã QR

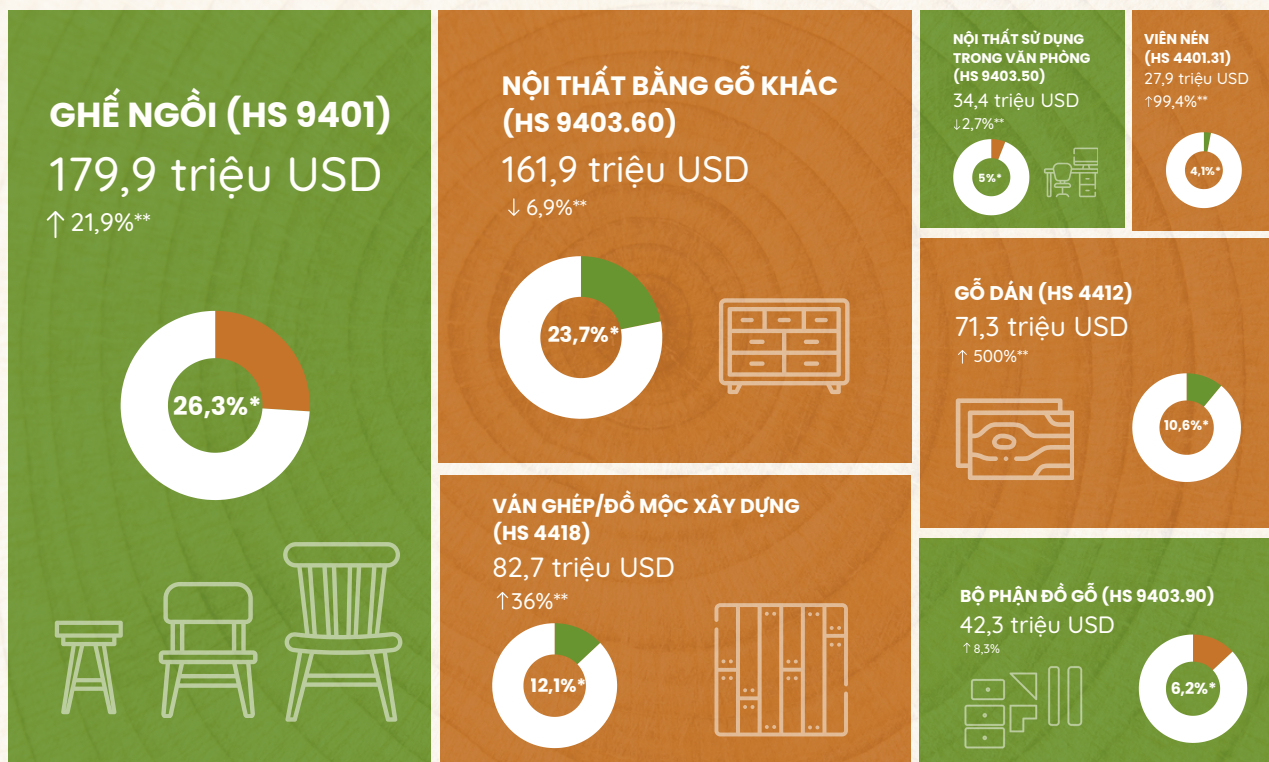
With support from



VIỆT NAM XUẤT KHẨU GỖ VÀ SẢN PHẨM GỖ SANG EU

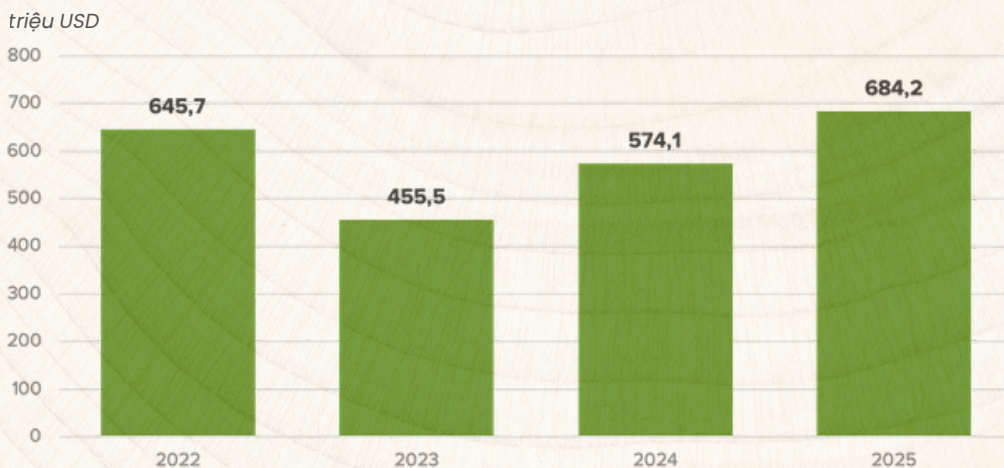
Tháng 3
2026

Năm 2025, kim ngạch xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ (G&SPG) của Việt Nam sang EU đạt **684,2 triệu USD**, chiếm **4,1%** tổng kim ngạch xuất khẩu của ngành, **tăng 19,2%** so với năm 2024. Kim ngạch và tỉ trọng xuất khẩu của một số mặt hàng chính bao gồm:



* Tỷ trọng trong tổng kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam sang EU
** So với năm 2024

Kim ngạch xuất khẩu G&SPG hàng năm của Việt Nam vào EU giai đoạn 2022 – 2025



Nguồn: Số liệu thống kê của hải quan, tổng hợp bởi Nhóm nghiên cứu



Để biết thêm thông tin về các báo cáo khác, vui lòng truy cập website: mkrq.org hoặc quét mã QR

With support from

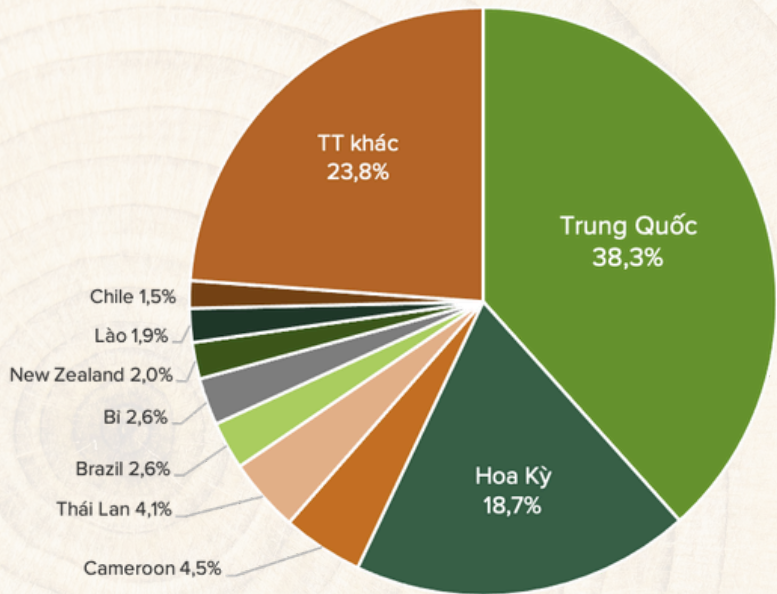


VIỆT NAM NHẬP KHẨU GỖ VÀ SẢN PHẨM GỖ NĂM 2025

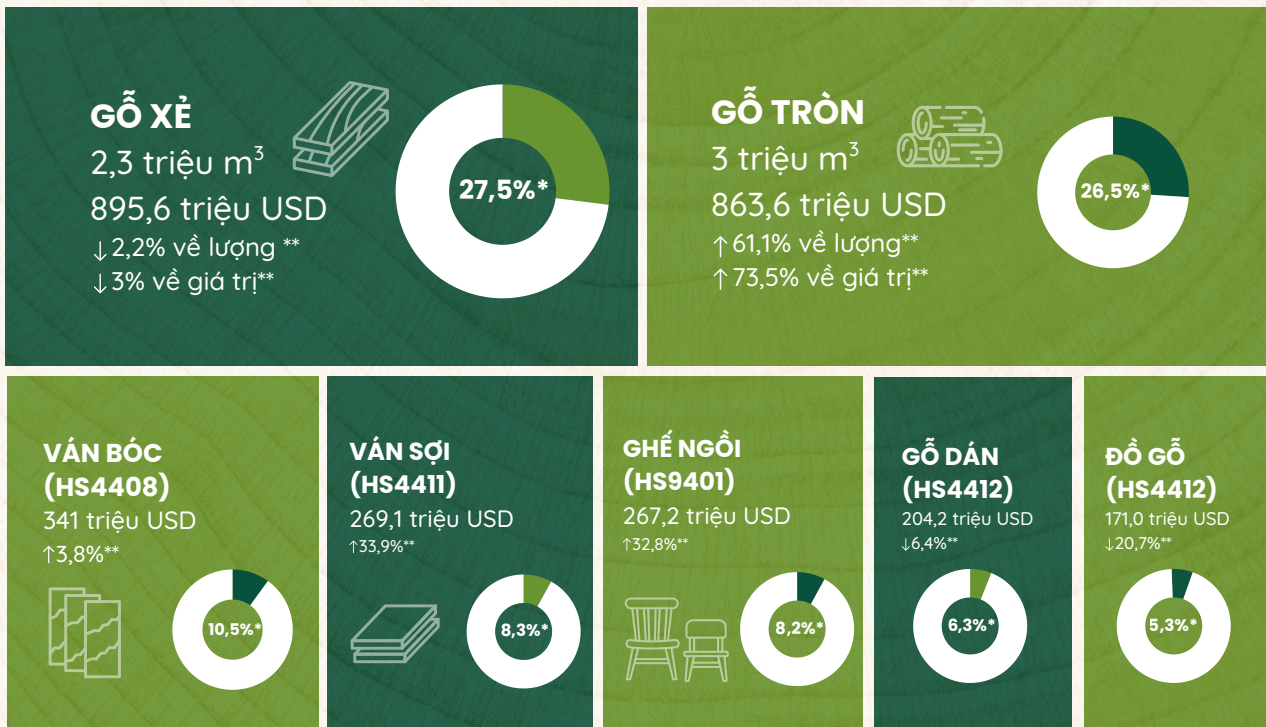
Tháng 3
2026

Năm 2025, kim ngạch nhập khẩu gỗ và sản phẩm gỗ (G&SPG) của Việt Nam đạt trên **3,25 tỷ USD**, tăng **15,7%** so với năm 2024.

Việt Nam nhập khẩu G&SPG từ **114** quốc gia và vùng lãnh thổ. Năm thị trường trọng điểm là Trung Quốc, Hoa Kỳ, Cam-ơ-run, Thái Lan và Brazil. Kim ngạch nhập khẩu từ cả năm thị trường này đạt **2,2 tỷ USD**, chiếm **68,2%** tổng kim ngạch nhập khẩu từ tất cả các thị trường.



Kim ngạch và tỉ trọng nhập khẩu một số mặt hàng chính:



* Tỷ trọng trong tổng kim ngạch nhập khẩu của Việt Nam từ tất cả các thị trường
** So với năm 2024

Nguồn: Số liệu thống kê của hải quan, tổng hợp bởi Nhóm nghiên cứu



Để biết thêm thông tin về các báo cáo khác, vui lòng truy cập website: mkrq.org hoặc quét mã QR

With support from



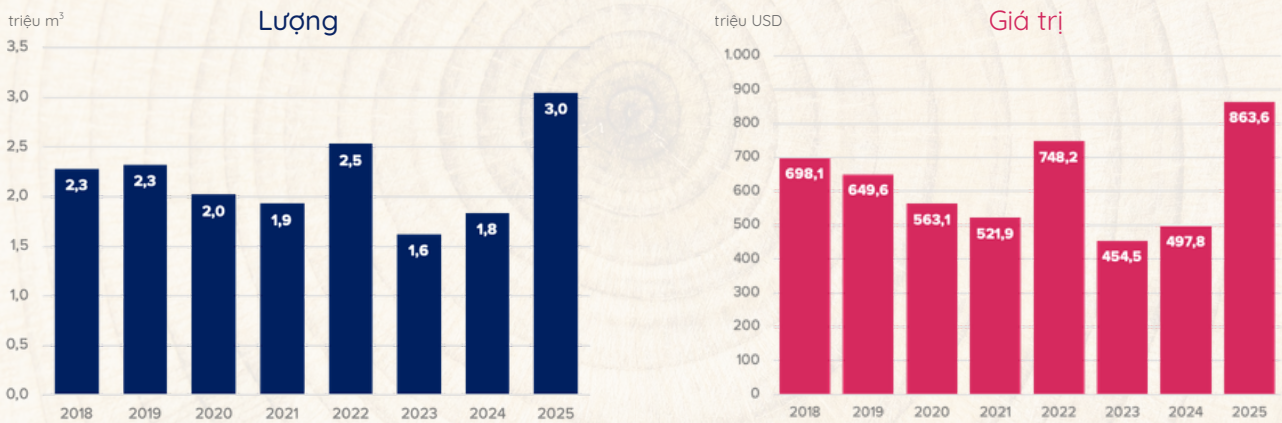
VIỆT NAM NHẬP KHẨU GỖ TRÒN VÀ XÈ 2018-2025

Tháng 3
2026

VIỆT NAM NHẬP KHẨU GỖ TRÒN

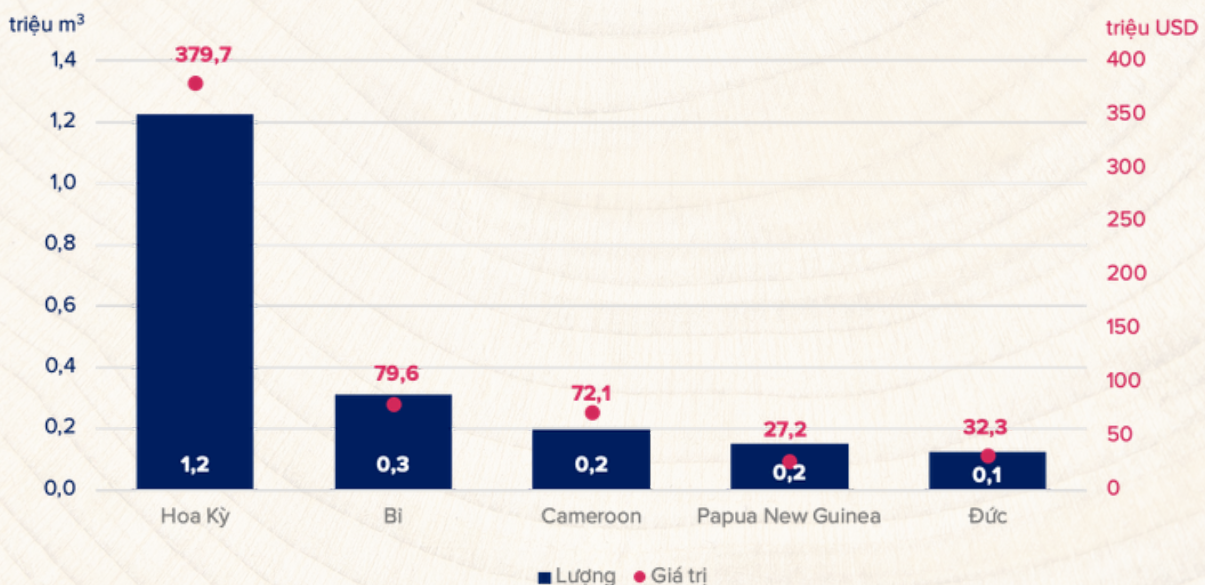
Bình quân mỗi năm Việt Nam nhập khẩu trên 2 triệu m³ gỗ tròn. Năm 2025, lượng và kim ngạch nhập khẩu tăng đột biến: đạt 3 triệu m³ và 863,6 triệu USD, tăng 66,7% về lượng và 73,5% về kim ngạch so với năm 2024.

Việt Nam nhập khẩu gỗ tròn 2018-2025



Việt Nam nhập khẩu gỗ tròn từ trên 100 quốc gia và vùng lãnh thổ. Năm nguồn cung chính là Hoa Kỳ, Bỉ, Cameroon, Papua New Guinea và Đức.

Năm nguồn cung gỗ tròn chính cho Việt Nam năm 2025



Nguồn: Số liệu thống kê của hải quan, tổng hợp bởi Nhóm nghiên cứu



Để biết thêm thông tin về các báo cáo khác, vui lòng truy cập website: mkrq.org hoặc quét mã QR

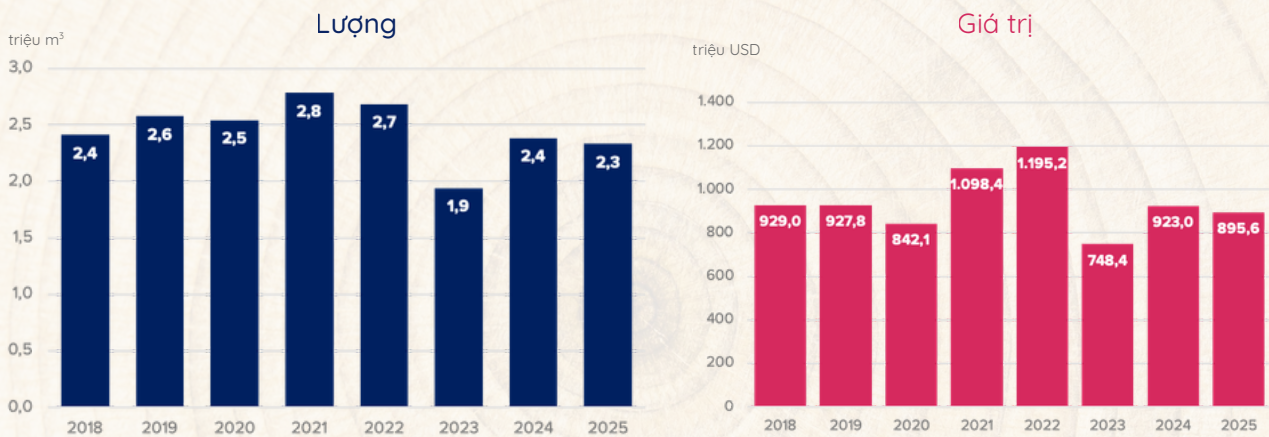
With support from



VIỆT NAM NHẬP KHẨU GỖ XÈ

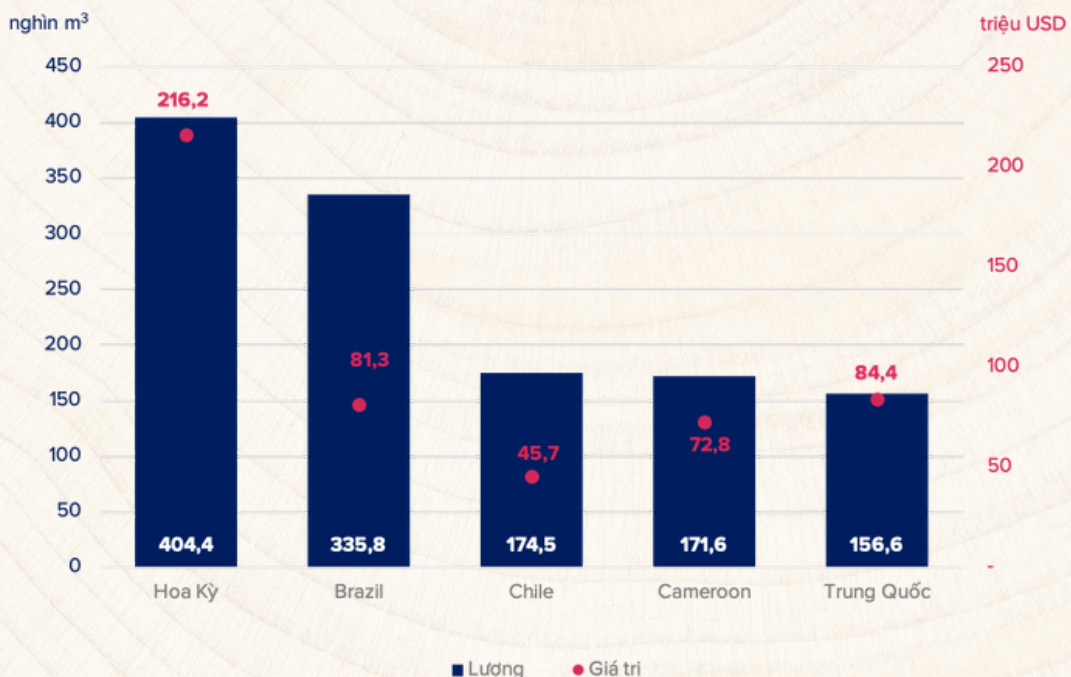
Bình quân mỗi năm Việt Nam nhập khẩu khoảng 2,3 triệu m³ gỗ xè. Năm 2025, lượng nhập khẩu gỗ xè đạt gần 2,3 triệu m³ với kim ngạch 895,6 triệu USD, giảm 4,2% về lượng và 3% về kim ngạch so với năm 2024. Nhu cầu trong nước đối với gỗ tự nhiên giảm là một trong những nguyên nhân dẫn đến sự sụt giảm trong nhập khẩu.

Việt Nam nhập khẩu gỗ xè 2018-2025



Việt Nam nhập khẩu gỗ xè từ trên 100 quốc gia và vùng lãnh thổ. Năm nguồn cung chính là Hoa Kỳ, Brazil, Chile, Cameroon và Trung Quốc.

Năm nguồn cung gỗ xè chính cho Việt Nam năm 2025



Nguồn: Số liệu thống kê của hải quan, tổng hợp bởi Nhóm nghiên cứu



VIỆT NAM NHẬP KHẨU GỖ TRÒN 2018-2025

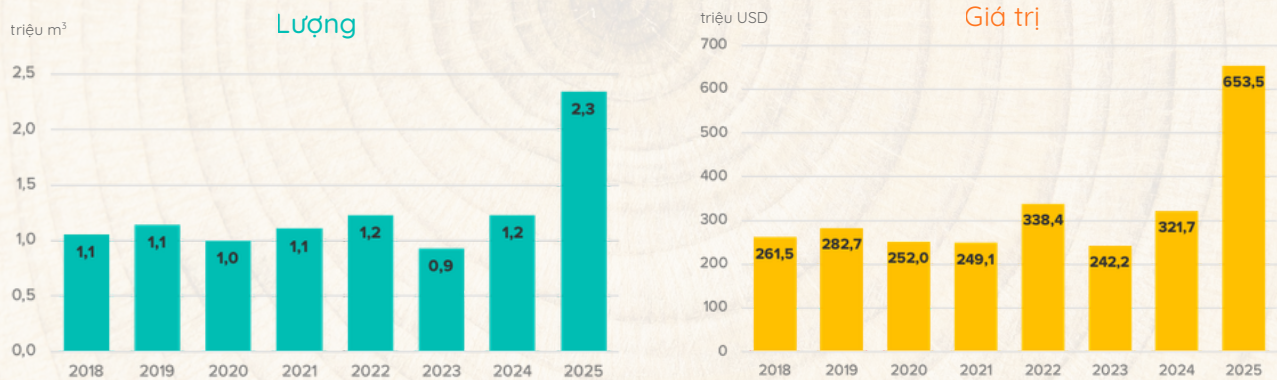
Tháng 3
2026

Chính phủ Việt Nam phân gỗ nguyên liệu nhập khẩu bao gồm cả gỗ tròn thành hai nhóm chính theo nguồn gốc xuất xứ. Gỗ từ các quốc gia có hệ thống quản trị rừng tốt như Hoa Kỳ, EU, Úc, Canada, v.v. - đa số là các quốc gia ôn đới - là gỗ từ "vùng địa lý tích cực", thường được hiểu là gỗ ít hoặc không có rủi ro về pháp lý. Gỗ từ các quốc gia có hệ thống quản trị rừng kém - đa số là các quốc gia nhiệt đới - là gỗ từ "vùng địa lý không tích cực", hay còn gọi là gỗ rủi ro.

VIỆT NAM NHẬP KHẨU GỖ TRÒN TỪ VÙNG ĐỊA LÝ TÍCH CỰC (KHÔNG HOẶC ÍT RỦI RO)

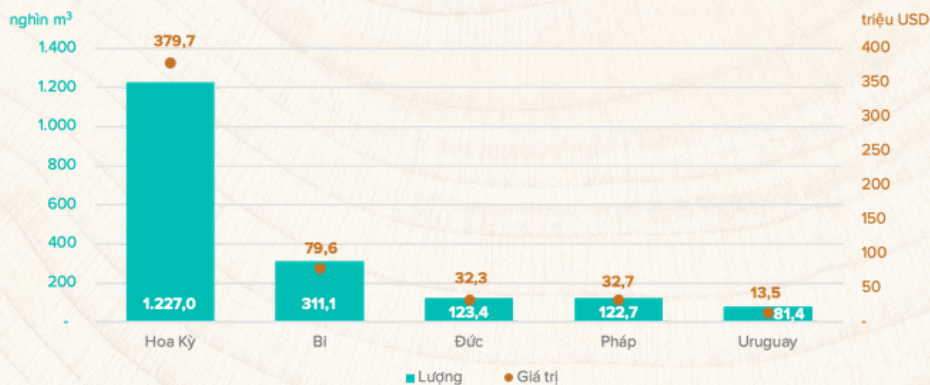
Bình quân mỗi năm Việt Nam nhập khẩu 1-2 triệu m³ gỗ tròn từ trên 50 quốc gia thuộc vùng địa lý tích cực. Năm 2025, Việt Nam nhập khẩu 2,3 triệu m³ gỗ tròn từ khu vực này, với kim ngạch đạt 653,5 triệu USD, tăng rất mạnh từ 1,2 triệu m³ (tăng 91%) và 321,7 triệu USD (103,2%) của năm 2024.

Việt Nam nhập khẩu gỗ tròn từ vùng địa lý tích cực 2018-2025



Năm nguồn cung gỗ tròn từ vùng địa lý tích cực lớn nhất cho Việt Nam lần lượt là Hoa Kỳ, Bỉ, Pháp, Đức và Uruguay. Năm 2025, lượng và giá trị gỗ tròn nhập từ Hoa Kỳ tăng đột biến: gấp trên 3 lần về lượng và gần 4 lần về giá trị so với năm 2024.

Năm nguồn cung gỗ tròn chính từ vùng địa lý tích cực cho Việt Nam năm 2025



Việt Nam nhập khẩu trên 100 loài gỗ tròn từ các vùng địa lý tích cực. Các loài có lượng nhập lớn bao gồm tần bì, thông, dương, sồi, bạch dương, bạch đàn, dẻ gai, linh sam, cao su, óc chó, trăn.

Nguồn: Số liệu thống kê của hải quan, tổng hợp bởi Nhóm nghiên cứu



Để biết thêm thông tin về các báo cáo khác, vui lòng truy cập website: mkrq.org hoặc quét mã QR

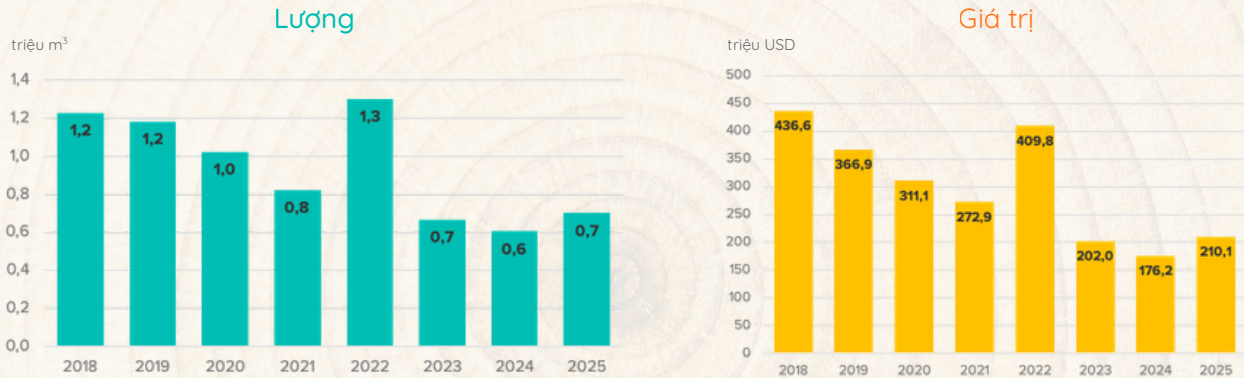
With support from



VIỆT NAM NHẬP KHẨU GỖ TRÒN TỪ VÙNG ĐỊA LÝ KHÔNG TÍCH CỰC (RỦI RO)

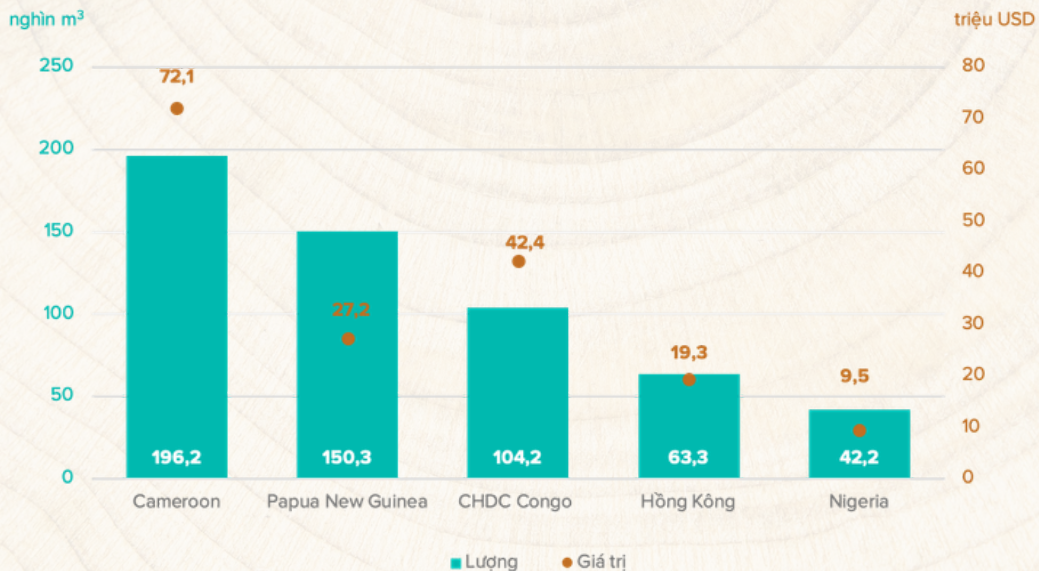
Hàng năm, Việt Nam nhập khẩu khoảng dưới 1 triệu m³ gỗ tròn từ trên dưới 40 vùng địa lý rủi ro. Hầu hết lượng gỗ nhập khẩu này là để phục vụ tiêu dùng nội địa. Lượng nhập và số lượng nguồn cung đang giảm mạnh trong những năm gần đây, chủ yếu do nhu cầu tiêu thụ nội địa giảm. Năm 2025, lượng nhập đạt 701,7 nghìn m³ kim ngạch gần 210,1 triệu USD, tăng 16% về lượng và 19% về kim ngạch so với 2024.

Việt Nam nhập khẩu gỗ tròn từ vùng địa lý không tích cực 2018-2025



Các nguồn cung lớn nhất cho Việt Nam bao gồm Cameroon, Papua New Guinea, Cộng hòa Dân chủ Congo, Hồng Kông (Trung Quốc) và Nigeria.

Năm nguồn cung gỗ tròn chính từ vùng địa lý không tích cực cho Việt Nam năm 2025



Các loài có lượng nhập khẩu lớn bao gồm gỗ lim, giá tu, xoan đào. Số loài gỗ nhập khẩu từ khu vực rủi ro thường lớn gấp đôi số loài nhập từ các khu vực không hoặc ít rủi ro.

Nguồn: Số liệu thống kê của hải quan, tổng hợp bởi Nhóm nghiên cứu

Tên loài gỗ và lượng nhập sử dụng trong bản tin này được lấy theo thông tin trong tờ khai hải quan của đơn vị nhập khẩu. Trên tờ khai, đơn vị nhập khẩu phải khai báo tên khoa học bằng tiếng La-tinh (bắt buộc) và có thể sử dụng tên thương mại bằng tiếng nước ngoài hoặc tiếng Việt (không bắt buộc) của gỗ. Tên thương mại, đặc biệt là tên tiếng Việt, có thể không tương thích hoặc không phản ánh chính xác tên khoa học của loài đã khai báo. Tên tiếng Việt sử dụng cho các loài trong bản tin này chỉ có ý nghĩa tham khảo.



Để biết thêm thông tin về các báo cáo khác, vui lòng truy cập website: mkrq.org hoặc quét mã QR

With support from



VIỆT NAM NHẬP KHẨU GỖ XÈ 2018-2025

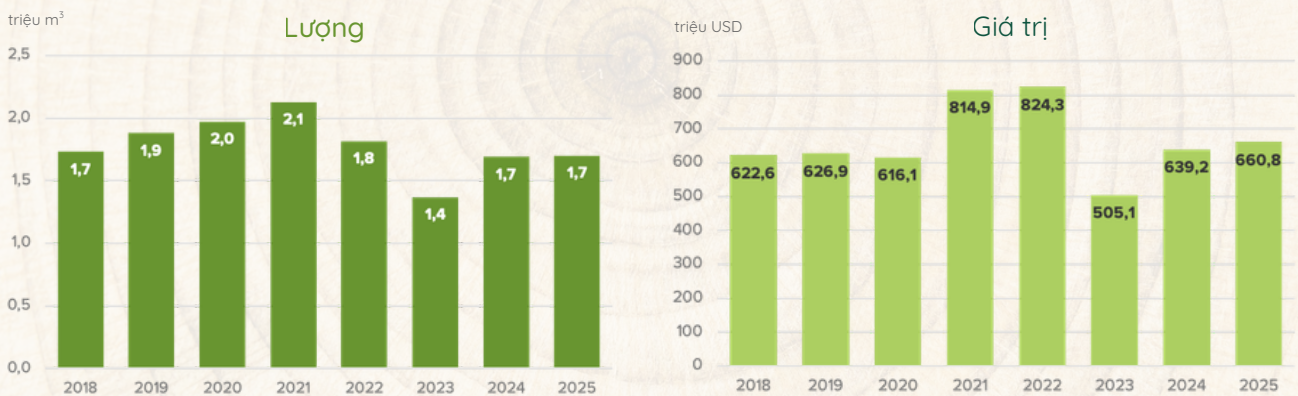
Tháng 3
2026

Chính phủ Việt Nam phân gỗ nguyên liệu nhập khẩu bao gồm cả gỗ xẻ thành hai nhóm chính theo nguồn gốc xuất xứ. Gỗ từ các quốc gia có hệ thống quản trị rừng tốt như Hoa Kỳ, EU, Úc, Canada, v.v. - đa số là các quốc gia ôn đới - là gỗ từ “vùng địa lý tích cực”, thường được hiểu là gỗ ít hoặc không có rủi ro về pháp lý. Gỗ từ các quốc gia có hệ thống quản trị rừng kém - đa số là các quốc gia nhiệt đới - là gỗ từ “vùng địa lý không tích cực”, hay còn gọi là gỗ rủi ro.

VIỆT NAM NHẬP KHẨU GỖ XÈ TỪ VÙNG ĐỊA LÝ TÍCH CỰC (KHÔNG HOẶC ÍT RỦI RO)

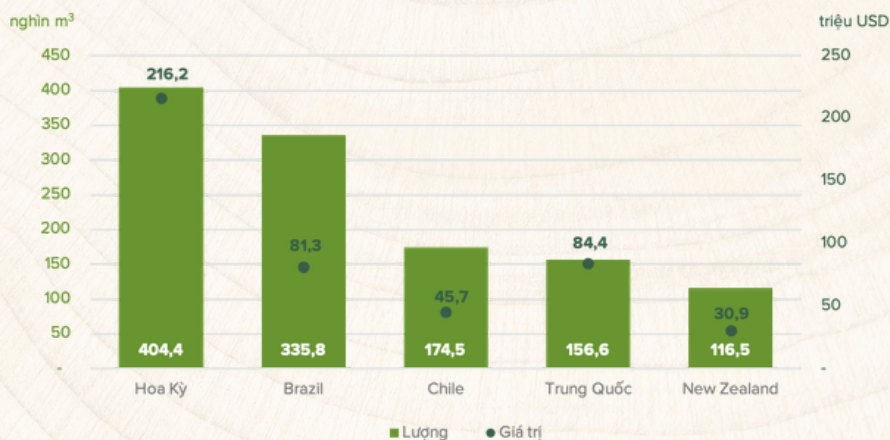
Năm 2025, Việt Nam nhập khẩu khoảng 1,7 triệu m³ gỗ xẻ từ vùng địa lý tích cực, với kim ngạch tương đương 660,8 triệu USD, gần tương đương với các con số của năm 2024.

Việt Nam nhập khẩu gỗ xẻ từ vùng địa lý tích cực 2018-2025



Năm thị trường có lượng cung gỗ xẻ lớn nhất của Việt Nam năm 2025 lần lượt là Hoa Kỳ, Chile, Brazil, Trung Quốc và New Zealand. Lượng gỗ nhập từ 5 thị trường này đạt 1,2 triệu m³, chiếm 71% tổng lượng nhập khẩu từ các thị trường tích cực.

Năm nguồn cung gỗ xẻ chính từ vùng địa lý tích cực cho Việt Nam năm 2025



Bình quân có trên 200 loài gỗ xẻ từ vùng địa lý tích cực được nhập khẩu vào Việt Nam mỗi năm. Các loài gỗ xẻ có lượng nhập lớn từ vùng địa lý tích cực bao gồm thông, tần bì, bạch đàn, sồi, sưa, giá tu, trầm, óc chó, lim, dẻ gai.

Nguồn: Số liệu thống kê của hải quan, tổng hợp bởi Nhóm nghiên cứu



Để biết thêm thông tin về các báo cáo khác, vui lòng truy cập website: mkrq.org hoặc quét mã QR

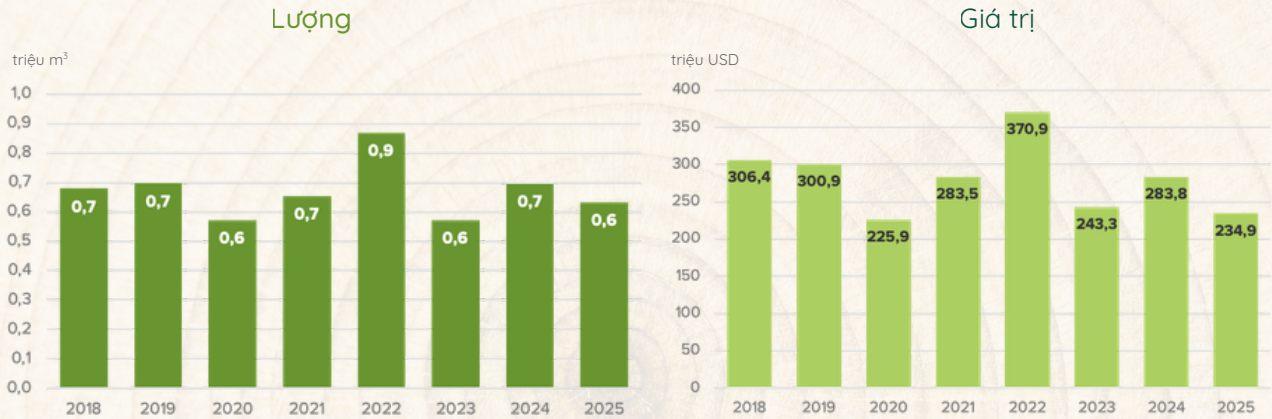
With support from



VIỆT NAM NHẬP KHẨU GỖ XÈ TỪ VÙNG ĐỊA LÝ KHÔNG TÍCH CỰC (RỦI RO)

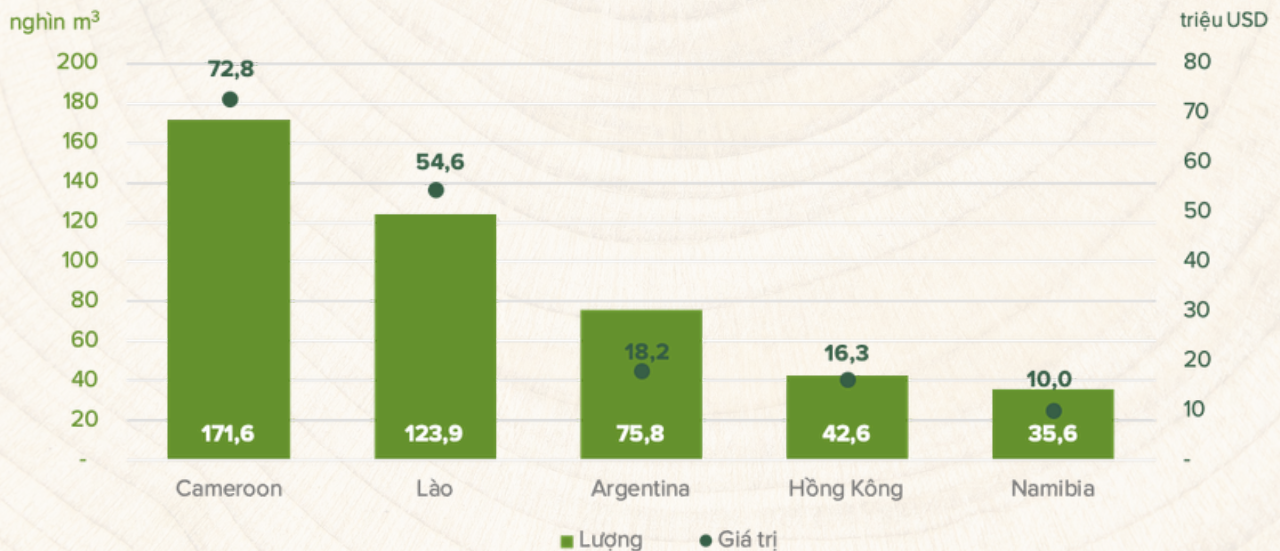
Năm 2025, Việt Nam nhập khẩu khoảng 0,5 triệu m³ gỗ xè là gỗ rủi ro, tương đương với kim ngạch gần 235 triệu USD. Cả lượng và kim ngạch đều giảm so với 2024.

Việt Nam nhập khẩu gỗ xè từ vùng địa lý không tích cực 2018-2025



Việt Nam nhập khẩu gỗ xè là gỗ rủi ro từ trên dưới 50 quốc gia và vùng lãnh thổ, chủ yếu là từ các quốc gia Châu Phi. Các quốc gia có lượng cung lớn nhất cho Việt Nam bao gồm Cameroon, Lào, Argentina, Hồng Kông (Trung Quốc) và Namibia.

Năm nguồn cung gỗ xè chính từ vùng địa lý không tích cực cho Việt Nam năm 2025



Bình quân có trên 200 loài gỗ xè rủi ro được nhập khẩu vào Việt Nam mỗi năm. Các loài có lượng nhập lớn bao gồm lim, gỗ, thông, hương, cẩm, gỗ lau, giổi, bằng lăng, cẩm xe và dâu.

Nguồn: Số liệu thống kê của hải quan, tổng hợp bởi Nhóm nghiên cứu

Tên loài gỗ và lượng nhập sử dụng trong bản tin này được lấy theo thông tin trong tờ khai hải quan của đơn vị nhập khẩu. Trên tờ khai, đơn vị nhập khẩu phải khai báo tên khoa học bằng tiếng La-tinh (bắt buộc) và có thể sử dụng tên thương mại bằng tiếng nước ngoài hoặc tiếng Việt (không bắt buộc) của gỗ. Tên thương mại, đặc biệt là tên tiếng Việt, có thể không tương thích hoặc không phản ánh chính xác tên khoa học của loài đã khai báo. Tên tiếng Việt sử dụng cho các loài trong bản tin này chỉ có ý nghĩa tham khảo.

